

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 16 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chu Đức Quế**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bế Ngọc Hùng**

Bà La Thị Huệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Triệu Thị Tuyết** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh BK

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Dư** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh BK mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HSST, ngày 05/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/HSST-QĐ ngày 02/11/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thế L (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15/5/1974 tại huyện CĐ, BK; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn PL, xã BT, huyện CĐ, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Thanh P (Đã chết) và bà Hoàng Thị L; Vợ: Triệu Thị G; Có 04 con (Con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Sầm Văn K** - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh BK. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Đặng Văn T**, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn ĐN, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 29/3/2021, tại Đèo BB thuộc địa phận thôn NM, xã YT, huyện CD, tỉnh BK, tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự, Công an tỉnh BK phối hợp với Công an huyện CD, Công an xã YT và chính quyền địa phương tiến hành dừng xe đối với Hoàng Thế L, sinh năm 1974, trú tại Thôn PL, xã BT, huyện CD, đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1 - 15486 theo hướng YT - thị trấn BL, huyện CD qua kiểm tra phát hiện và tạm giữ: Tại giá hàng trước của xe có 01 chiếc khoan tay màu xanh đen nhãn hiệu IMPACT DRILL, 01 khẩu súng dạng súng tự chế, báng gỗ, thân cò, nòng súng bằng kim loại có kích thước dài 74 cm, phần báng súng rộng nhất 11 cm, đường kính bên trong nòng súng 0,9 cm; 01 viên đạn màu vàng đồng có chiều dài 5,1 cm, đường kính miệng viên đạn rộng 1,1 cm đã được nhồi sẵn và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tiến hành khám xét nơi ở và các công trình phụ cận có liên quan của Hoàng Thế L tại Thôn PL, xã BT, huyện CD, tỉnh BK. Kết quả tạm giữ:

- 01 ví giả da màu nâu, bên trong ví có: 01 thẻ ATM, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Hoàng Thế L; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy BKS 22F1-15486 mang tên Đặng Văn T.

- 01 (một) khẩu súng tự chế dài 95cm.

- 06 (sáu) ống kim loại hình trụ, một đầu được nối với dây điện màu đỏ, xanh (nghĩ là kíp nổ), niêm phong trong bì ký hiệu H3.

- 01 (một) đoạn dây màu đen dài 6,24m (nghĩ là dây cháy chậm), niêm phong trong bì ký hiệu H6.

- 04 (bốn) viên đạn.

- 01 (một) tờ giấy có gắn 09 hạt (nghĩ là hạt nổ), niêm phong trong bì ký hiệu H4.

- 20g (hai mươi gam) chất bột màu vàng (nghĩ là thuốc súng) cùng nhiều tài liệu, đồ vật khác liên quan đến việc chế tạo súng, niêm phong trong bì ký hiệu H5.

Tại Bản kết luận giám định số 2489/C09-P3 ngày 30/3/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Khẩu súng và thân súng liên kết với báng gửi giám định lắp ráp được thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh bắn đạn ghém cỡ 32, thuộc vũ khí quân dụng.

- Khẩu súng dài 95cm gửi giám định là súng bắn đạn ghém cỡ 32 thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương đương như súng săn, không phải vũ khí quân dụng.

- 05 (năm) viên đạn gửi giám định là đạn ghém cỡ 32, thuộc đạn súng săn không phải vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra đối với Hoàng Thế L xác định: Khẩu súng quân dụng và súng săn mà Cơ quan Công an thu giữ là do L tự tìm hiểu chế tạo ra, sau đó cất giấu tại kho thóc sát nhà bếp của L vào khoảng tháng 11/2020. Hai khẩu súng có cấu tạo, chất liệu, cách hoạt động tương tự nhau chỉ khác nhau về chiều dài của nòng súng, khẩu quân dụng nòng súng dài là 34cm, khẩu súng săn nòng súng dài 64cm. Mục đích ban đầu L chế tạo súng là để săn bắn, nhưng vào khoảng tháng 12/2020, Lục Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn BV 2, xã PV, huyện CD là người quen đến nhà L chơi. Trong quá trình nói chuyện T nói muốn tìm một khẩu súng để săn bắn, nên L đã mang khẩu súng mà mình làm được cho T xem và nói khẩu súng này do mình tự làm ra. Đến cuối tháng 02/2021, T gọi điện thoại đặt mua với L một khẩu súng giống như khẩu súng mà L đã cho Th xem trước đó với giá 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng), từ đó L nảy sinh ý định chế tạo súng để bán kiếm lời. L sử dụng số điện thoại 0947382547 để liên lạc với số điện thoại của T là 0345189819 để trao đổi mua bán súng.

Ngày 27/3/2021, L gọi điện thông báo cho Th biết mình đã làm xong khẩu súng, Th hẹn L trưa ngày 29/3/2021 mang khẩu súng ra đoạn đường thuộc đèo BB, thị trấn BL, huyện CD để giao cho T và L phải mang theo 01 (một) viên đạn của khẩu súng trên, khi nhận được súng T sẽ đưa tiền cho L. Khi L đi đến địa phận đèo BB thuộc xã YT, huyện CD, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh BK phát hiện lập biên bản về hành vi vận chuyển trái phép vũ kh, thu giữ khẩu súng, nên L chưa bán được khẩu súng cho T.

Về nguồn gốc của 05 viên đạn là do những lần đi tập dân quân tự vệ, L đã nhặt vỏ đạn loại K44 đã qua sử dụng, mang về nhồi các viên chì và thuốc phóng để chế thành đạn súng săn. Đối với thuốc phóng và hạt nổ L mua của người đàn ông không rõ họ tên ở xã NP, huyện CD vào năm 2017 giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mục đích mang về chế tạo thành đạn súng săn. Còn dây cháy chậm và kíp điện L nhặt được tại bãi khai thác quặng thuộc xã BT, huyện CD, dây cháy chậm L mang về đốt đuổi muỗi, kíp điện L chỉ để tại nhà và không sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-P1, ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK truy tố bị cáo Hoàng Thế L về tội: *“Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”* theo quy định tại khoản 1 điều 304 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật 304 có nội dung:

“1. Người nào... tàng trữ, vận chuyển, ... trái phépvũ khí quân dụng..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Thế L từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân tốt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo L là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nhất trí mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thế L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở để khẳng định:

Từ khoảng tháng 11 năm 2020, Hoàng Thế L cất giấu, tàng trữ, tại nhà ở của bị cáo 01 (một) khẩu súng báng gỗ, thân cò, nòng súng bằng kim loại, có kích thước dài 74 cm, phần báng súng rộng nhất 11 cm, đường kính bên trong nòng súng 0,9 cm. Đến khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 29/3/2021 khi bị cáo Hoàng Thế L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1 -15486 vận chuyển 01 (Một) khẩu súng đến Đèo BB, thuộc địa phận thôn NM, xã YT, huyện CĐ, tỉnh BK để ra thị trấn BL thì bị Cơ quan Công an yêu cầu dừng xe, kiểm tra thu giữ khẩu súng.

Tại kết luận giám định số 2489/C09-P3 ngày 30/3/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Khẩu súng và thân súng liên kết với băng súng gửi giám định lắp ráp được thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh bắn đạn ghém cỡ 32, thuộc vũ khí quân dụng.*

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thế L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý, tàng trữ, vận chuyển vũ khí quân dụng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như đã nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Thế L có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là ông Hoàng Kim H và bố đẻ là ông Hoàng Thanh P là người có công với cách mạng. Ngoài ra, Trưởng Thôn PL nơi bị cáo cư trú có đơn xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã BT, huyện CD, tỉnh BK nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, khả năng nhận thức về pháp luật của bị cáo hạn chế, do vậy xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thì vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Vật chứng trong vụ án: Căn cứ điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Số vật chứng không có giá trị, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) hộp nhựa, bên trong chứa: 01 (một) thanh gỗ dài 8,1cm, hình trụ tròn; 01 (một) thanh kim loại dài 11cm, màu đen hình trụ tròn; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 12cm, có một đầu vuốt nhọn; 01 (một) ống kim loại hình trụ tròn, dài 6cm màu đen; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 7cm; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 5cm; 01 (một) khối kim loại màu đen dài 4cm, rộng 4,5cm; 01 (một) ống kim loại màu vàng; 02 (hai) mẫu kim loại hình dẹp; 01 (một) túi bóng

chứa 05 vỏ kim loại màu vàng; 01 (một) túi bóng chứa các hạt kim loại hình cầu màu đen xám, nặng 400g (bốn trăm gam).

- + 01 (một) cưa sắt, có lưỡi bằng kim loại dài 43cm, tay cầm bằng gỗ.
- + 01 (một) cuộn giấy giáp dài 93cm.
- + 01 túi bóng màu đỏ chứa các hạt kim loại hình cầu nặng 10g (Mười gam)
- + 01 (một) túi bóng chứa 08 (tám) ống kim loại trụ tròn màu vàng.
- + 01 (một) kéo bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu xanh.
- + 01 (một) máy cắt bằng kim loại, có dòng chữ màu đỏ “CROWN” cũ đã qua sử dụng.
- + 01 (một) kìm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, cũ đã qua sử dụng.
- + 01 (một) đèn bin loại đeo đầu, cũ đã qua sử dụng.
- + 01 (một) búa đinh có cán bằng gỗ.
- + 01 (một) máy hàn có vỏ màu cam, có dòng chữ “JASIC”.
- + 01 (một) thanh kim loại hình chữ T, dài 22cm.
- + 01 (một) mẫu gỗ hình ốp lót tay súng, dài 22cm.
- + 01 (một) kìm bằng kim loại, 01 bên có tay cầm bọc nhựa màu đen.
- + 05 (năm) lưỡi cắt hình tròn.
- + 01 (một) khối kim loại hình thân súng, cò súng dài 18cm.
- + 01 (một) dũa bằng kim loại, có tay cầm bằng gỗ.
- + 01 (một) khoan tay, vỏ nhựa màu xanh có chữ “IMPACTDRILL”.
- + 01 (một) khối gỗ đường kính 40x40cm, cao 20cm, trên mặt gỗ có gắn nhiều thanh kim loại.
- + 01 (một) tờ giấy có dòng chữ: “công thức pha dầu hỏa: 1 lít pha 20kg ủ để 12 tiếng tra lỗ bình thường như loại khác” để trong ví da màu nâu.
- Số vật chứng cần trả lại:
 - + Trả lại cho bị cáo: 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank mang tên Hoang The L; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số A858068 mang tên Hoàng Thế L; 01 (một) ví da màu nâu.
 - + Trả lại cho Đặng Văn T : 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 22F1-15486 và chìa khóa xe; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Văn T , sinh năm 1994, trú tại ĐN, CH, TQ, đăng ký xe Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 22F1 15486.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, cũ đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước..

- 01 (một) khẩu súng quân dụng dài 75cm, nòng súng bằng kim loại dài 34cm, báng bằng gỗ màu trắng vàng, súng đã bị hoen gỉ, xét thấy đây là vũ khí quân dụng cần tịch thu giao nộp Bộ chỉ huy quân sự tỉnh BK quản lý theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí nên xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Đối với Lục Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn BV2, xã PV, huyện CD, tỉnh BK: Qua trình điều tra Thuyền thừa nhận quen biết Hoàng Thế L khi đi khai thác quặng tại xã BT, huyện CD vào năm 2020, sau đó cả hai đã trao đổi số điện thoại để liên lạc. Th được L cho biết là có khả năng chế tạo súng và được nhìn thấy một khẩu súng tự chế do L làm. Trong khoảng tháng 2 và tháng 3 năm 2021, T đã nhiều lần sử dụng số điện thoại 0345189819 để gọi cho đến số điện thoại của L là 0947382547. Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín với số điện thoại của L, kết quả giữa L và T có nhiều lần gọi điện cho nhau, nhưng Th khẳng định mục đích là để hỏi thăm sức khỏe và rủ đi uống rượu. T cũng được đến nhà L chơi và chụp ảnh khẩu súng săn của L, tuy nhiên Th không được đặt vấn đề mua bán súng với L. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Hoàng Thế L và Lục Văn T, kết quả không xác định được giữa L và T có việc trao đổi, mua bán súng với nhau. Với các tài liệu chứng cứ thu thập được chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Lục Văn T về việc mua súng, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý khi đủ căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông đã bán vật liệu nổ cho bị can Hoàng Thế L: Quá trình điều tra chưa có được thông tin, tài liệu về người đàn ông đã bán vật liệu nổ cho L, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý khi đủ căn cứ.

- Đối với Đặng Văn T, sinh năm 1994, trú tại Thôn ĐN, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ (con rể Hoàng Thế L): Qua điều tra xác định chiếc xe máy biển kiểm soát 22F1-154.86 mà Hoàng Thế L điều khiển vận chuyển khẩu súng quân dụng vào ngày 29/3/2021 là xe máy Thảo mua từ năm 2014 và thuộc sở hữu của Thảo. Ngày 29/3/2021, T cho bố vợ là Hoàng Thế L mượn xe máy, nhưng T không biết L dùng xe máy để vận chuyển khẩu súng quân dụng, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Thảo là có căn cứ.

- Đối với Triệu Thị G, sinh năm 1973 (vợ Hoàng Thế L) và Hoàng Minh T, sinh năm 2004 (con đẻ Hoàng Thế L): Qua trình điều tra G và T không biết việc L chế tạo, tàng trữ và vận chuyển vũ khí quân dụng, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với G và T là đúng quy định.

- Về hành vi chế tạo vũ khí quân dụng của bị can Hoàng Thế L: Căn cứ điểm 1, mục II, phần A của Thông tư liên ngành số 01, ngày 07/01/1995 của Bộ nội vụ - Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao nêu: *“Hành vi chế tạo vũ khí quân dụng là làm mới hoàn toàn hoặc lắp ráp từ những bộ phận của vũ khí, phương tiện và có giá trị sử dụng theo tính năng tác dụng của chúng. Đối với hành vi làm mới hoàn toàn súng được coi là chế tạo vũ khí quân dụng nếu đạn sử dụng cho súng được làm mới đó là đạn dùng cho các loại vũ khí quân dụng”*. Kết luận giám định xác định 05 viên đạn gửi giám định là đạn ghém cỡ 32, thuộc đạn của súng săn không phải vũ khí quân dụng. Do vậy, hành vi chế tạo súng của Hoàng Thế L chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Chế tạo vũ khí quân dụng trái phép” quy định tại khoản 1, điều 304 - BLHS năm 2015.

- Trong vụ án có nội dung Hoàng Thế L mua, tàng trữ 06 (sáu) ống kim loại hình trụ, một đầu được nối với dây điện màu đỏ, xanh là kíp điện vỏ nhôm; 01 (một) đoạn dây màu đen dài 6,24m là dây cháy chậm; 01 (một) tờ giấy có gắn 09 hạt là hạt nổ; 20 (hai mươi gam) chất bột màu vàng là thuốc phóng NC, tại kết luận Giám định số 2475/C09-P2 ngày 30/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Đều thuộc vật liệu nổ*. Qua điều tra căn cứ số lượng vật liệu nổ đã thu giữ, L mua về để tại nhà, không nhớ mua với người nào, thời gian cụ thể và L cũng không sử dụng số vật liệu nổ đã mua. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, động cơ, mục đích việc L mua, tàng trữ vật liệu nổ chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng và dư luận xấu trong nhân dân, địa phương, mặt khác bản thân L chưa có tiền án, tiền sự, Cơ quan điều tra không xử lý L về hình sự là có cơ sở. Ngày 10/8/2021 Cơ quan an ninh điều tra đã có Công văn số 115/ANĐT về việc chuyển toàn bộ tài liệu, tang vật vi phạm gồm số vật liệu nổ; 01 khẩu súng săn bắn đạn ghém cỡ 32 và 05 viên đạn ghém cỡ 32 không phải vũ khí quân dụng đến phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo **Hoàng Thế L** phạm tội *“Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”*.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thế L** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thế L cho Ủy ban nhân dân xã BT, huyện CĐ, tỉnh BK giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 304/BLHS: Phạt bị cáo **Hoàng Thế L** 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS

- Số vật chứng không có giá trị, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) hộp nhựa, bên trong chứa: 01 (một) thanh gỗ dài 8,1cm, hình trụ tròn; 01 (một) thanh kim loại dài 11cm, màu đen hình trụ tròn; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 12cm, có một đầu vuốt nhọn; 01 (một) ống kim loại hình trụ tròn, dài 6cm màu đen; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 7cm; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài 5cm; 01 (một) khối kim loại màu đen dài 4cm, rộng 4,5cm; 01 (một) ống kim loại màu vàng; 02 (hai) mẫu kim loại hình dẹp; 01 (một) túi bóng chứa 05 vỏ kim loại màu vàng; 01 (một) túi bóng chứa các hạt kim loại hình cầu màu đen xám, nặng 400g (bốn trăm gam).

- + 01 (một) cửa sắt, có lưỡi bằng kim loại dài 43cm, tay cầm bằng gỗ.
- + 01 (một) cuộn giấy giáp dài 93cm.
- + 01 túi bóng màu đỏ chứa các hạt kim loại hình cầu nặng 10g (Mười gam)
- + 01 (một) túi bóng chứa 08 (tám) ống kim loại trụ tròn màu vàng.
- + 01 (một) kéo bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu xanh.
- + 01 (một) máy cắt bằng kim loại, có dòng chữ màu đỏ “CROWN” cũ đã qua sử dụng.
- + 01 (một) kìm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, cũ đã qua sử dụng.
- + 01 (một) đèn bin loại đeo đầu, cũ đã qua sử dụng.
- + 01 (một) búa đinh có cán bằng gỗ.
- + 01 (một) máy hàn có vỏ màu cam, có dòng chữ “JASIC”.
- + 01 (một) thanh kim loại hình chữ T, dài 22cm.
- + 01 (một) mẫu gỗ hình ốp lót tay súng, dài 22cm.
- + 01 (một) kìm bằng kim loại, 01 bên có tay cầm bọc nhựa màu đen.
- + 05 (năm) lưỡi cắt hình tròn.
- + 01 (một) khối kim loại hình thân súng, cò súng dài 18cm.
- + 01 (một) dũa bằng kim loại, có tay cầm bằng gỗ.

+ 01 (một) khoan tay, vỏ nhựa màu xanh có chữ “IMPACTDRILL”.

+ 01 (một) khối gỗ đường kính 40x40cm, cao 20cm, trên mặt gỗ có gắn nhiều thanh kim loại.

+ 01 (một) tờ giấy có dòng chữ: “công thức pha dầu hỏa: 1 lít pha 20kg ủ để 12 tiếng tra lỗ bình thường như loại khác” để trong ví da màu nâu.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank mang tên Hoang The L; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số A858068 mang tên Hoàng Thế L; 01 (một) ví da màu nâu.

- Trả lại cho Đặng Văn T : 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 22F1-15486 và chìa khóa xe; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Văn T , sinh năm 1994, trú tại ĐN, CH, TQ, đăng ký xe Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 22F1- 15486;

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, cũ đã qua sử dụng.

(Tổng số: 36 (Ba mươi sáu) khoản. Tình trạng, số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an tỉnh BK và Cục Thi hành án dân sự tỉnh BK).

- Tịch thu bàn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh BK: 01 (một) khẩu súng quân dụng dài 75cm, nòng súng bằng kim loại dài 34cm, báng bằng gỗ màu trắng vàng, súng đã bị hoen gỉ để quản lý theo quy định. *(Hiện nay đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh BK).*

4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí;

Bị cáo Hoàng Thế L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Thị Huệ - Bé Ngọc Hùng

Chu Đức Quế

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Đức Quế

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Thị Huệ - Bế Ngọc Hùng

Chu Đức Quế